

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Trường Tiểu học Tân Kiều 1

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Lê Thị Thu Hương	22/03/1982	Trường Tiểu học Tân Kiều 1	Giáo viên Tiểu học hạng II	Đại học sư phạm Mỹ thuật	100%

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến: Biện pháp giúp học sinh khối lớp 2, Trường Tiểu học Tân Kiều 1 rèn kỹ năng vẽ tranh theo chủ đề.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến): (không)

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 09/10/2024

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Tình trạng

Mỹ Thuật là nghệ thuật tạo ra cái đẹp nhằm phục vụ cho chính bản thân người học hoặc nhu cầu thưởng thức cái đẹp của xã hội, là một trong những môn học có tầm quan trọng trong hệ thống giáo dục, góp phần khơi dậy óc sáng tạo, sự tìm tòi hiểu biết của các em về thiên nhiên, con người và cuộc sống xung quanh cũng như hình thành nhân cách học sinh. Ý thức được tầm quan trọng đó nên trong quá trình giảng dạy tôi đã sử dụng nhiều hình thức, các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Nhiều học sinh hoàn thành tốt các yêu cầu cần đạt, tích cực hoàn thành khá tốt các nội dung vẽ tranh theo chủ đề. Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh chưa nắm được kỹ năng vẽ hình, xây dựng bố cục chưa hợp lý, sử dụng màu chưa phù hợp.

b) Những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp

Trong quá trình giảng dạy, việc giúp học sinh biết cách xây dựng bố cục hợp lý, vẽ hình cân đối, vẽ màu phù hợp sẽ làm cho bức tranh sinh động và phong phú hơn góp phần nâng cao chất lượng môn Mỹ thuật.

Tuy nhiên các em chưa được xem và trải nghiệm nhiều về vẽ tranh theo chủ đề. Trong quá trình giảng dạy giáo viên chưa gây được sự hứng thú học tập cho học sinh, quá trình làm bài, các em thường e ngại, lo sợ không biết phải vẽ như thế nào và bắt đầu vẽ từ đâu nên không thể hiện được hết ý tưởng của mình. Do khả năng tư duy, trí tưởng tượng của các em chưa phong phú, chưa hình thành kĩ năng vẽ hình, cách sắp xếp bố cục và kĩ năng vẽ màu.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp

Qua các giải pháp nhằm giúp cho học sinh nắm vững các kĩ năng vẽ những nét cơ bản và xây dựng bố cục hợp lí cho bức tranh, sử dụng màu phù hợp với nội dung chủ đề. Giúp các em tự tin trong thể hiện bố cục tranh cũng như lựa chọn sắp xếp các hình ảnh sao cho phù hợp với nội dung chủ đề. Qua đó nhằm cải thiện hiện trạng, nâng cao chất lượng dạy – học vẽ tranh theo chủ đề.

b) Tính mới của giải pháp

b.1. Giải pháp 1: Tăng cường rèn luyện cho học sinh nắm vững cách vẽ những nét cơ bản và xây dựng bố cục hợp lí cho bức tranh.

Hướng dẫn vẽ nét cơ bản: Tôi giúp học sinh hiểu những nét cơ bản và sử dụng những nét mà các em đã biết trước đó có thể áp dụng vào bài vẽ của mình.

Khi dạy bài “Công trường nhộn nhịp”, tôi cho các em quan sát một số hình ảnh công trường trong tranh chụp và hình ảnh công trường trong tranh vẽ để học sinh tìm ra những nét cơ bản như nét cong, nét thẳng, nét gấp khúc... Sau đó tôi hướng dẫn, phân tích để học sinh phân biệt từ hình ảnh thật khi thể hiện qua tranh vẽ có sự khác biệt và dùng những nét gì để vẽ như dùng những nét cong để tạo hình người, tán lá cây, nét thẳng, nét xiên tạo hình công trường và thân cây. Giáo viên sẽ vẽ thị phạm lên bảng, lên giấy sẽ giúp học sinh nhận biết cách vẽ các hình ảnh trong tranh một cách đơn giản.

Hướng dẫn vẽ hình tạo bố cục cân đối: Khi giảng dạy trên lớp tôi thấy đa số học sinh lớp hai thường không chú ý hình vẽ to hay nhỏ cho nên các em cứ đặt bút là vẽ liền dẫn đến tình trạng vẽ hình quá nhỏ không cân đối với giấy làm cho bố cục bị lệch mất cân đối. Để khắc phục tình trạng này tôi hướng dẫn học sinh bằng cách vẽ mảng hình chính vào giữa bức tranh và quy định mảng hình chính phải bằng bao nhiêu so với tờ giấy rồi sau đó vẽ hình ảnh chính to bằng với mảng hình vừa vẽ và vẽ thêm những hình ảnh phụ xung quanh cho phù hợp với nội dung chủ đề. Với cách làm này tôi nhận thấy đa số học sinh đã vẽ hình cân đối hơn, hình vẽ lớn hơn, bố cục bức tranh không bị lệch và tạo được bức tranh đẹp cân đối, thuận mắt.

Hướng dẫn xây dựng bố cục: Bố cục trong tranh là sự kết hợp hài hòa các yếu tố như: đường nét, hình mảng,... sắp xếp chúng trong một bức tranh theo cách hợp lí nhất sẽ nêu bật được nội dung chủ đề của một bức tranh. Bố cục cân đối đẹp mắt không chỉ được thể hiện ở kĩ năng sắp xếp hình ảnh mà còn bị chi phối bởi sự sắp xếp các mảng hình. Tôi hướng dẫn học sinh biết cách sắp xếp các hình mảng trên giấy, cân đối thuận mắt, mảng hình chính, mảng hình phụ, mảng chính nằm ở

trọng tâm của bức tranh thể hiện rõ nội dung của chủ đề, mảng hình chính lớn hơn mảng phụ để tạo được sự cân đối thuận mắt. Bố cục cân đối đẹp mắt không chỉ được thể hiện ở kỹ năng sắp xếp hình ảnh mà nó còn bị chi phối bởi sự sắp xếp các mảng đậm, nhạt và màu sắc.

Ví dụ: Khi tôi dạy bài “Khu rừng thân thiện”. Tôi cần phân tích cụ thể đâu là mảng chính: mảng chính là mảng chủ đạo, mảng hình chính lớn hơn mảng hình phụ là trọng tâm của bức tranh và những hình ảnh được diễn tả một cách sâu sắc, rõ nét..., mảng phụ là những hình ảnh có tác dụng làm phụ trợ cân bằng cho mảng chính cho bức tranh đẹp mắt hơn, cân đối hơn. Khi vẽ một bức tranh cần phải có sự sắp xếp mảng chính và mảng phụ sao cho cân đối, hợp lí...

Tôi cho học sinh quan sát bức tranh và đặt câu hỏi:

Trong tranh đâu là hình ảnh chính, hình ảnh phụ?

Hình ảnh chính to hay nhỏ và được đặt ở vị trí nào của bức tranh?

Tôi kết luận cho học sinh hiểu mảng hình chính được thể hiện là con vật, mảng hình phụ là cây xung quanh, mảng hình chính to, rõ hơn mảng phụ. Qua đó học sinh nhận biết được hình ảnh chính, hình ảnh phụ trong bức tranh và xây dựng bố cục, sắp xếp các hình ảnh trong tranh hợp lí hơn.

Trên cơ sở kết quả quan sát nắm bắt được đặc điểm hình dáng hiện tượng sự vật, sự việc, hình tượng, con người đã được lựa chọn, sử dụng trí nhớ hoặc tư liệu các em vẽ lại hình trên giấy phác hình từ khái quát, tổng thể đến chi tiết.

b.2. Giải pháp 2. Hướng dẫn cho học sinh sử dụng màu vẽ phù hợp với nội dung đề tài để bức tranh được sinh động, có tính thẩm mỹ, nghệ thuật.

Màu sắc là phần quan trọng không thể thiếu trong bức tranh, chất liệu màu nên hướng dẫn học sinh sử dụng đa dạng, không nên gò bó học sinh vào một chất liệu cụ thể, bởi mỗi chất liệu có một ưu thế riêng. Điều quan trọng khi sử dụng chất liệu nào thì phải thể hiện sự thành thực kỹ thuật trong cách sử dụng. Để có một bức tranh đẹp thì việc vẽ màu là yếu tố vô cùng quan trọng. Vì vậy để các em thực thiện tốt việc vẽ màu thì tôi đã giới thiệu cho học sinh biết các gam màu cơ bản để thể hiện trong bức tranh như: Cặp màu tương phản: Đỏ - Vàng; Đỏ - Trắng; Vàng - Lục; Vàng - Lam; Lục - Đỏ; gam màu nóng (đỏ, cam, vàng...), gam màu lạnh (tím nhạt, xanh da trời, xanh lá cây...).

Màu sắc cần tươi sáng, vẽ màu không cần phải giống với màu sắc của vật thật ở ngoài, càng sáng tạo về màu càng có ưu thế (Vẽ cây không nhất thiết là phải sử dụng màu xanh mà có thể sử dụng những màu khác như: vàng, tím, đỏ,...). Thông thường các màu tươi đẹp thường đặt ở mảng chính. Các màu đậm nhạt, tương phản để làm nổi trọng tâm của mảng hình chính. Mảng đậm nhất và sáng nhất thường tập trung ở mảng chính để thu hút mắt người xem. Các mảng đậm nhạt ở mảng phụ thường nhẹ hơn để tạo không gian xa gần. Các mảng đậm nhạt cần được sắp xếp xen kẽ liên hoàn để tạo sự cân bằng thuận mắt, không nên dồn vào một góc làm lệch bố cục, các mảng đậm nhạt ở mảng phụ màu sắc thường nhẹ hơn.

Ví dụ: Khi dạy bài “Bầu trời và biển”. Tôi cho các em xem hình ảnh thực tế để trao đổi về các câu hỏi sau:

Bầu trời sử dụng màu nào để vẽ?

Màu nào sử dụng để vẽ mặt biển?

Màu sắc mặt biển và bầu trời khác nhau như thế nào?

Sau khi các em trả lời các câu hỏi thì tôi cần nhấn mạnh: Khi thực hành vẽ bầu trời và mặt biển nên sử dụng màu tương phản với nhau như mặt biển là màu xanh dương thì bầu trời vẽ màu cam, vàng hoặc màu hồng sử dụng màu phải phù hợp với nội dung chủ đề. Tùy theo nội dung tranh mà có thể sử dụng gam màu nóng hay gam màu lạnh cho phù hợp. Khi cho học sinh thực hành vẽ màu tôi sẽ quan sát, giúp đỡ để các em có thể vẽ màu kín tranh, vẽ đều màu...

Từ khi áp dụng biện pháp này học sinh khối lớp 2 phát triển được kỹ năng vẽ màu phù hợp với nội dung tranh và sáng tạo hơn.



Hình 1: Bài vẽ màu của học sinh

b.3. Giải pháp 3. Chuẩn bị nhiều đồ dùng dạy – học, dụng cụ trực quan giúp học sinh hình thành cách sắp xếp hình vẽ trong tranh một cách hiệu quả.

Đồ dùng trực quan là một thiết bị không thể thiếu trong các tiết dạy để giúp học sinh quan sát, tiếp thu kiến thức bài học một cách hiệu quả, có đồ dùng trực quan sẽ hình thành nội dung bài học tốt hơn, học sinh thấy được những chỗ đẹp và chưa đẹp trong bài vẽ.

Ví dụ: Khi hướng dẫn học sinh vẽ tranh tôi cho học sinh quan sát hai bức tranh (một bức tranh có hình vẽ cân đối, một bức có bố cục sắp xếp chưa cân đối, hình vẽ nhỏ so với tờ giấy) để học sinh quan sát và nhận xét những hình ảnh trong bức tranh. Thông qua đó các em nhận biết được cách sắp xếp những hình ảnh của bức tranh giúp các em tiếp thu kiến thức và thực hành vẽ bài được dễ dàng hơn. Ngoài việc cho học sinh xem tranh tôi còn cho học sinh quan sát những hình ảnh thật ở ngoài sân trường như cây, cỏ, hoa, lá khi dạy chủ đề có liên quan.

Ngoài ra tôi còn ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy - học như cho học sinh xem hình ảnh liên quan đến đề tài đang giảng dạy. Từ đó giúp học sinh có kỹ năng quan sát, phân tích sản phẩm dễ dàng và hiệu quả hơn. Nhờ có

đồ dùng dạy học, hình ảnh trực quan, học sinh hứng thú, tập trung trong giờ học, tiếp thu kiến thức được tốt hơn.

b.4. Giải pháp 4. Xây dựng lớp học thân thiện, vui tươi, hấp dẫn để lôi cuốn học sinh tích cực tham gia hoàn thành sản phẩm.

Trong quá trình dạy - học, trong mỗi tiết học, giáo viên cần lựa chọn và phối hợp nhiều phương pháp dạy học để luôn tạo được không khí học tập vui vẻ, nhẹ nhàng, hấp dẫn, lôi cuốn sự tập trung chú ý của học sinh, tránh giờ học tẻ nhạt. Bên cạnh đó, tôi thường dẫn học sinh xuống thư viện thân thiện của trường để các em vẽ tranh để tạo không khí học tập thoải mái cho học sinh, cho các em quan sát những hình ảnh thực tế trong sân trường như cây xanh, góc sân trường, vườn hoa, vườn rau.... Ngoài ra tôi cũng tổ chức những trò chơi để gây thêm hứng thú cho học sinh giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng hơn. Tùy vào nội dung của bài học mà tôi tổ chức trò chơi cho phù hợp. Trong vẽ tranh đề tài nhằm giúp học sinh xác định được bố cục hình vẽ, biết lựa chọn hình ảnh phù hợp cân đối với bức tranh tạo bố cục cân đối thuận mắt. Tôi tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Tìm bố cục bức tranh” trò chơi được thực hiện như sau: Tôi chia nhóm và phát cho mỗi nhóm những hình ảnh trong một bức tranh đã cắt rời ra, trong đó có nhiều hình ảnh khác nhau (những hình ảnh này có hình vẽ to, hình vẽ nhỏ, hình vẽ phù hợp và chưa phù hợp) cho các nhóm thi đua lựa chọn sắp xếp những hình ảnh đó vào trong tranh cho phù hợp. Nhóm nào biết lựa chọn hình ảnh hợp lý để sắp xếp vào tranh tạo bố cục cân đối, đẹp mắt thì nhóm đó sẽ thắng, được tuyên dương.

Với trò chơi này tôi thấy học sinh rất hứng thú trong quá trình học, học sinh biết lựa chọn được những hình ảnh phù hợp và sắp xếp được bức tranh có bố cục cân đối, đẹp mắt. Giúp các em tiếp thu kiến thức một cách hiệu quả.



Hình2: Trò chơi “Tìm bố cục bức tranh”



Hình 3: Học sinh quan sát những hình ảnh xung quanh sân trường

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới:

Giúp các em nâng cao kỹ năng vẽ tranh theo đề tài của khối lớp 2 các em đã vẽ được hình ảnh từ những nét cơ bản, xây dựng bố cục hợp lý, sử dụng màu phù hợp với nội dung chủ đề. Các em không những nắm chắc kiến thức, học tập phần khởi, tiếp thu bài nhanh hơn, sản phẩm có chất lượng hơn so với trước đây. Chất lượng học tập phần vẽ tranh theo chủ đề được nâng lên đáng kể, số lượng học sinh hoàn thành, hoàn thành tốt môn học Mỹ thuật cũng được nâng lên.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

Những biện pháp nêu trên được phổ biến có giá trị thực tiễn cao, giúp học sinh phát huy kỹ năng vẽ tranh theo chủ đề. Bước đầu cũng đã có kết quả rất tốt, đã chuyển biến nâng cao chất lượng trong dạy – học môn Mỹ thuật. Giải pháp có thể áp dụng hiệu quả cho các khối lớp khác của trường và học sinh ở các trường tiểu học.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:

Với những giải pháp thiết thực đã nêu giúp các em nâng cao kỹ năng vẽ tranh theo chủ đề các em đã nắm được kỹ năng vẽ được các nét cơ bản, xây dựng bố cục hợp lý, sử dụng màu phù hợp với nội dung chủ đề. Các em không những nắm chắc kiến thức, học tập phần khởi, tiếp thu bài nhanh hơn, sản phẩm có chất lượng hơn so với trước đây. Chất lượng học tập phần vẽ tranh theo chủ đề được nâng lên đáng kể, số lượng học sinh hoàn thành, hoàn thành tốt môn học Mỹ thuật cũng được nâng lên.

Bảng thống kê so sánh sự tiến bộ của học sinh trong môn học Mỹ thuật

Kết quả	TSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Trước khi trải nghiệm	107	17	15,88	68	63,55	32	29,9
Sau khi trải nghiệm	107	38	35,51	69	64,48	0	0

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có); (không)

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến; Học sinh Khối lớp Hai Trường Tiểu học Tân Kiều 1

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả;

Đối với giáo viên các giải pháp thực hiện không mất nhiều thời gian và công sức lao động. Đối với học sinh chỉ trong thời gian ngắn có sự chuyển biến tích cực giúp các em biết cách sắp xếp bố cục bức tranh, vẽ hình cân đối xây dựng bức tranh có hình ảnh phong phú, bố cục chặt chẽ. Kết quả học tập môn Mĩ thuật được nâng lên rõ rệt.

Giáo viên cảm thấy tự tin và chủ động hơn, tiết dạy trở nên sôi nổi. Học sinh tập trung nhiều vào tiết học, tích cực học tập. Chất lượng bài vẽ được nâng lên đáng kể.

Học sinh hiểu được tầm quan trọng của môn học, học sinh sẽ cảm nhận được cái đẹp, cái hay, có sáng tạo hơn trong quá trình học.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có); (không)

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có); (không)

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Kiều, ngày 09 tháng 04 năm 2025
NGƯỜI NỘP ĐƠN

Lê Thị Thu Hương

